

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2026/HS-ST

Ngày: 22/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thu Hồng

Ông Lâm Thành Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2026/TLST-HS ngày 23/6/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2026/QĐXXST-HS ngày 06/7/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, tên gọi khác: không, sinh ngày 27/7/1990 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: số I, ấp T (nay là ấp T), xã T, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số: 083090017861; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không;

Tiền sự: có 03 tiền sự:

- Ngày 16/7/2020, Nguyễn Văn V bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long) Quyết định Số 22/QĐ-TA áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng. Đến ngày 29/4/2021, chấp hành xong Quyết định.

- Ngày 29/8/2022, Nguyễn Văn V bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long) Quyết định Số 17/QĐ-TA áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Đến ngày 16/9/2023, chấp hành xong Quyết định.

- Ngày 15/4/2024, Nguyễn Văn V bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long) Quyết định Số 20/QĐ-TA áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Đến ngày 04/9/2025, chấp hành xong Quyết định.

Nhân thân: ngày 10/11/2020, Nguyễn Văn V bị Công an huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long) Quyết định Số 00564/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Đến ngày 20/12/2020, chấp hành xong Quyết định.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/4/2026 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V là người đã chấp hành xong Biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc theo Giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 151/CN-CSCNMT ngày 04/9/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Vĩnh Long, V đang bị áp dụng Biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy theo Luật Phòng, chống ma túy tại nơi cư trú thời hạn từ ngày 05/9/2025 đến ngày 04/9/2027 theo Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 12/3/2026, Công an xã T, tỉnh Vĩnh Long mời Nguyễn Văn V đến trụ sở Công an xã T để kiểm tra chất ma túy trong cơ thể đối với V. Tiến hành kiểm tra nhanh bằng phương pháp sử dụng que thử nước tiểu của V. Kết quả, Nguyễn Văn V dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine, nên Công an xã T lập Biên bản làm việc và báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiến hành thu mẫu nước tiểu của V để tiến hành giám định làm cơ sở xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, V khai nhận: khoảng 20 giờ ngày 08/3/2026, Nguyễn Văn V đến khu vực ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long mua 160.000 đồng ma túy đá của nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), sau đó V đem ma túy về khoảng đất trống kế bên nhà chị ruột của V tên Nguyễn Thị Kim T1 ở số E ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long, V hút hết ma túy vào bộ dụng cụ rồi sử dụng một mình hết. Sử dụng xong ma túy, V vứt bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống sông H.

Đối với bộ dụng cụ V dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã tổ chức tìm kiếm nhưng không thu hồi được.

Kết luận giám định số 193/2026/KL-KTHS-KV2 ngày 19/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: nước tiểu đựng trong một chai nhựa ghi thu của Nguyễn Văn V được niêm phong trong túi niêm phong mã số MT-12/3/2026 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine. Không hoàn lại mẫu nước tiểu, mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn V khai nhận hành vi phạm tội của V, lời khai của bị can phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại Bản cáo trạng số 62/CT-VKSKV5 ngày 22/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về Tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Bị cáo bị cáo thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 08/3/2026, đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện, bị cáo biết được hành vi đó là bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn sử dụng do buồn gia đình. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù về T2 sử dụng trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ ngày 08/3/2026, V đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khoảng đất trống kế bên nhà của chị Nguyễn Thị Kim T1 ở số E ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V phát hiện. Theo Kết luận giám định số 193/2026/KL-KTHS-KV2 ngày 19/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: nước tiểu thu của Nguyễn Văn V có chất ma túy, loại Methamphetamine.

Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết việc sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm; bị cáo đang bị áp dụng Biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, thời hạn từ ngày 05/9/2025 đến ngày 04/9/2027 theo Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Vĩnh Long nhưng lại cố ý sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 08/3/2026. Với ý thức, hành vi và hậu quả đã thực hiện, bị cáo đã phạm Tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường

của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa hết thời hạn để được xem là không có tiền sự và đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng là “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

[6] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Vật chứng không thu hồi được nên không xử lý theo quy định là phù hợp.

[7] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V xác minh, làm rõ đối tượng bán ma túy cho bị cáo để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025: xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Tân Phú, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình